

NGƯỜI NHÂN ĐỨC

³⁹ Bài trước, chúng ta cũng có nói chữ “*nhân*” này là chữ hội ý, ghép bởi hai chữ “*nhị nhân*”. Vậy đó là hai người nào vậy? Có thể nghĩ đến mình thì cũng có thể nghĩ đến người khác, cũng là thái độ: “*Kỷ sở bất dục, vật thí ư nhân*”, “*kỷ dục lập nhi lập nhân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân*”. Nói rõ hơn một chút là luôn luôn biết nghĩ cho người khác.

Chúng ta phán đoán một người nhân đức thì có thể từ ba góc độ để thấy được. Đó là:

Thứ nhất: Phải có tâm nhân hậu

Chúng tôi tổ chức diễn giảng ở Bắc Kinh. Lúc đó cô giáo Dương phải đến Sơn Đông giải quyết một số việc rồi ngồi xe thông đêm mấy tiếng đồng hồ, đến khoảng tám, chín giờ thì về tới Bắc Kinh. Khi đó chúng tôi đang tổ chức khóa giảng năm ngày, cô giáo Dương cũng không nghỉ ngơi liền đến khách sạn nơi chúng tôi tổ chức để gặp mọi người. Lúc đó vừa vặn gặp mấy học viên, cô liền nói với họ rằng:

³⁹ Bắt đầu tập 39

“Nếu như bài giảng của chúng tôi không được tốt thì các vị nhất định phải giúp chúng tôi chỉ ra khuyết điểm”. Điều thứ hai cô dặn những học viên này rằng: “Nếu các vị ăn không được ngon, ngủ không được tốt thì nhất định phải phản ánh lại với chúng tôi, nhất định phải nói cho chúng tôi biết, nếu không chúng tôi tiếp đãi sẽ không được chu đáo”. Điều thứ ba cô nói tiếp với các học viên rằng: “Đi học thế này rất vất vả, cho nên các vị phải nghỉ ngơi nhiều vào”.

Cô giáo Dương chân thật là luôn luôn nghĩ cho người khác. Có một lần cô giáo đến Hải Khẩu, tôi đi bộ cùng cô trên đường thì nhìn thấy một bà cụ đẩy xe hoa quả đi bán. Kết quả cô liền dẫn theo tôi đến mua chuối của bà cụ. Cô chọn những quả bị dập, sắp hỏng để mua. Khi “tâm hữu nghi” (tâm có nghi vấn) thì phải hỏi, cho nên tôi đã hỏi cô rằng: “Cô giáo à! Sao cô lại mua những quả không còn ngon này vậy?”. Cô liền nói: “Những quả này không còn ngon nữa, nếu như không có người mua thì sẽ hỏng hết. Bởi vì chúng ta mua về để ăn ngay cho nên phải mua ngay chúng”. Thực ra cô không muốn mua trái cây, nhưng khi nhìn thấy bà lão già

cả như vậy thì cô đến mua cho bà. Hơn nữa cũng vì quý trọng những thực phẩm này, cô không muốn để chúng bị lãng phí. Qua đây chúng ta có thể quan sát và cảm nhận được tấm lòng nhân hậu của cô.

Thứ hai: Phải luôn luôn khiêm tốn

Chúng ta đã thấy cây lúa nào càng cho nhiều hạt thì nó càng cúi thấp xuống. Bởi vậy trăm con sông cũng đều đổ ra biển, nhưng vị trí của biển so với trăm con sông thì lại thấp nhất. Cho nên Khổng Phu Tử cả đời đã giáo hóa bao nhiêu học trò như vậy, nhưng Khổng Phu Tử lại nói rằng ngôn luận của cả đời Ngài chỉ là thuật lại học thuyết của người xưa chứ không sáng tác ra. Điều này thể hiện rằng Khổng Phu Tử rất khiêm tốn. Ngài thường nói: *“Những đạo lý mà ta giảng giải đều là do cổ Thánh, Tiên Hiền ngày xưa, đều là do Nghiêu Thuấn, Vũ Thang Văn, Võ Châu Công truyền lại”*. Vô cùng khiêm tốn! Và cũng duy chỉ có khiêm tốn mới có thể tương ứng với đạo đức.

Cho nên chúng ta có thể lấy điều thứ hai là khiêm tốn để xem xét một người nhân đức. Về điểm này khi tôi ở Úc cũng có học được. Chú Lô ngồi bên cạnh tôi một, hai tuần lễ đầu, tôi vẫn chưa biết chân tướng, chưa hiểu rõ về chú. Sau này, may mà đã học được câu “*Sự chư phụ, như sự phụ*” (*Việc chú bác, như việc cha*) nên tôi mới biết chủ động cúi chào chú: “*Cháu chào chú Lô ạ!*”. Nếu như ngày ấy tôi bỏ lỡ cơ hội thì có thể tôi bây giờ sẽ kém cỏi hơn rất nhiều.

Cũng từ việc này chúng ta mới hiểu được rằng người chân thật có đức hạnh là người giản dị, dễ gần và vô cùng khiêm tốn. Cho nên sau này nếu như tôi có gia nhập vào những tập thể mới thì tuyệt đối cũng không dễ bị người khác lừa dối. Chúng ta là những người còn trẻ tuổi, nếu như nghe một số người nói ba hoa rằng: “*Tôi quen thân với vị quan chức nào đó, nhà của tôi có bao nhiêu là tài sản, sự nghiệp to lớn như thế nào v.v...*”. Đại đa số những người trẻ tuổi nghe thấy như vậy thì sẽ: “*Sao mà giỏi thế!*”. Rất có thể họ sẽ bị hướng dẫn đi vào con đường sai lầm. Cho nên điều thứ hai là phải khiêm nhường.

Thứ ba: Chính mình phải làm gương

Đó là nói được thì phải làm được, thậm chí làm xong rồi mới nói ra. Cho nên, làm xong mới nói thì là "*Thánh nhân*", nói xong rồi làm thì được gọi là "*Hiền nhân*", nói xong lại không làm thì được gọi là "*người lừa dối*". Vậy thì chúng ta phải nên làm "*Thánh nhân*" hay "*Hiền nhân*" chứ không nên là "*người lừa dối*". “*Vật tự bạo, vật tự khí, thánh dữ hiền, khả thuần trí*” (*Chớ tự chê, đừng tự bỏ. Thánh và Hiền, dần làm được*). Tất nhiên phải luôn luôn nhắc nhở mình, lấy mình làm gương, đầu tiên phải bắt đầu từ tu thân trở đi.

Tôi đã từng đến nhà kỷ niệm của thầy Lý Bình Nam, cũng có được cảm nhận rất sâu sắc rằng ông chân thật luôn luôn lấy mình làm gương. Quần áo ông mặc mấy chục năm cũng chưa thay đổi. Khi chúng tôi đi xem quần áo thì thấy chân thật rất sạch sẽ, giản dị. Thái độ yêu quý đối với đồ vật đó đã biểu hiện ra bên ngoài. Nhưng nhìn thấy áo trong và tất của ông thì đều là những nút vá chồng chất lên nhau. Cho nên phần bên ngoài để mọi người nhìn thấy thì rất là chỉnh tề, thể hiện sự tôn trọng đối với người khác, nhưng

phần bên trong không ai nhìn thấy thì thầy đều tận tâm, tận lực khâu vá lại, thể hiện thái độ "*quý trọng đồ vật*". Học trò của thầy Lý rất nhiều. Họ biếu tặng áo cho ông cũng nhiều. Nhưng ông đem những thứ được biếu này tặng cho người khác, luôn luôn thấy được nhu cầu của người khác.

Thầy Lý sống đến chín mươi bảy tuổi mới vãng sanh. Chín mươi bảy tuổi ông vẫn còn giảng bài. Học trò của ông nói với ông rằng: "*Thầy giáo! Thầy có rất nhiều học trò như vậy, để chúng con giúp thầy giảng là được rồi. Thầy không cần phải vất vả như vậy nữa!*". Bởi ông đã chín mươi tuổi cho nên khi giảng bài thì cần có mấy người học trò cùng nhau bế ông lên bục giảng. Kết quả ông đã nói rằng: "*Đại chúng cần ta giảng một ngày thì chỉ cần ta còn sống một ngày thì cũng phải tận hết sức để giảng một ngày*". Cho nên thái độ như vậy đã chân thật lấy thân để làm gương.

Thầy Lý có làm một bài thơ viết rằng: "*Vị cải tâm trường nhiệt, toàn lân ám lộ nhân; dẫn năng quang chiếu viễn, bất tích tự phân thân*". Mọi nơi mọi lúc đều không quên tấm lòng muốn giúp đỡ đại chúng, "*toàn lân ám lộ nhân*". Những

người tìm không thấy lối đi của nhân sinh, người mà không có cách nào mở mang trí tuệ, ông đều có một tấm lòng thương xót như vậy. “*Đã năng quang chiếu viễn*”, chỉ cần có thể để cho mắt họ thấy được ánh sáng, “*bất tích tự phần thân*”, thì không tiếc đốt cháy mình để soi sáng cho người khác. Cho nên ông đã thể hiện được tinh thần hy sinh phụng hiến.

Học trò của ông là Hòa Thượng Tịnh Không cũng là “*Sư chí như kỷ chí*”, hoàn toàn đem chí hướng của thầy làm chí hướng của mình. Cho nên thầy của tôi cũng đã hơn tám mươi tuổi rồi, Ngài vẫn vì sự hòa hợp của tôn giáo, hòa bình của thế giới mà không ngừng bôn ba khắp các nơi trên thế giới. Có một lần giảng, Ngài có nói rằng: “*Các con là những người còn trẻ tuổi thì nên phát tâm lợi ích cho đại chúng. Ta tuổi đã cao rồi mà vẫn còn phải bôn ba khắp thế giới. Có vị trẻ tuổi nào phát nguyện đi làm những việc này, làm những việc vì xã hội này, vì quốc gia, vì thế giới này, nếu như các vị có thể phát nguyện thì ta là một người già cả cũng nguyện xin khấu đầu cúi lạy các vị*”. Cho nên khi đó nghe thấy thầy

nói như vậy, chúng tôi là những học trò thì chân thật cảm thấy vô cùng hổ thẹn. Có thể gặp được người thầy tốt như vậy để hướng dẫn thì chúng ta phải biết quý trọng.

“*Sư chí*”, phải coi chí hướng của thầy là chí hướng của mình. Tuy rằng năng lực của mình không được tốt, nhưng vẫn phải cố gắng tận lực làm theo lời dạy bảo. Đó là chúng ta phải khởi lên được ý nghĩ trong đầu rằng: “*Nhất định chúng ta phải giúp thầy làm nhiều việc hơn một chút*”. Kết quả sau đó không bao lâu thì Thẩm Quyên có mời tôi đến diễn giảng. Cho nên cảnh giới của một người chân thật đều hoàn toàn do tâm của người đó chiêu cảm: “*Năng cảm là chân tâm, sở cảm là cảnh giới*”. Từ ba tháng đó trở về sau, tôi bay đi bay lại khắp nơi.

Chân thật là xã hội hiện tại, thế giới hiện tại này có rất nhiều việc cần đến sự cống hiến chân thành của chúng ta. Trong gia đình, trong rất nhiều đoàn thể, trong rất nhiều quốc gia đều có những việc cần làm ngay không thể trì hoãn được. Mà muốn để những việc này được viên mãn thì chúng ta nhất định phải phát nguyện mới được. Chúng ta tin rằng “*Nhân*

hữu thiện nguyện, thiên tất tùng chi”. Cho nên mới có được vị trưởng bối tốt như vậy để cho tôi học tập, trong lòng tôi rất là vui sướng. Nhưng tôi cũng nơm nớp lo sợ, sợ rằng chỉ vì mình làm không tốt mà phụ lòng của bao nhiêu những vị giáo viên, những vị trưởng bối đã dạy dỗ chúng ta.

Năm kia tôi ở Đài Trung nửa năm, lúc đó cô giáo Dương có dẫn tôi đi bái kiến thầy Từ Tĩnh Dân. Thầy Từ khi ấy cũng sắp tám mươi tuổi rồi. Hôm đó đúng vào ngày ba mươi Tết cho nên đường phố rất đông người, nhất là khi đi qua những khu chợ. Vì vậy chúng tôi đã đến chậm mười, hai mươi phút đồng hồ. Khi chúng tôi lái xe đến đầu ngõ nhà thầy, còn chưa đến nhà của thầy thì đã thấy thầy đứng ở đầu ngõ đợi chúng tôi rồi bởi vì thầy sợ chúng tôi tìm không thấy nhà thầy. Nhìn thấy thầy cung cung kính kính đứng đợi ở đó, lúc đó tôi có ấn tượng rất sâu sắc rằng học vấn tuyệt đối không phải chỉ có nói là được, mà học vấn cần phải chân thật thực hiện được.

Cho nên chúng ta cần phải lấy mình làm gương.

Rất nhiều lần cô giáo Dương phải bôn ba khắp nơi ở Đại Lục để giải quyết rất nhiều việc. Có một lần, cô xuống máy

bay thì đã mười, mười một giờ. Khi về đến Đại Phương Quảng, bởi vì còn rất nhiều việc phải làm cho nên cô cũng không nghỉ mà lập tức lại làm việc, và thường thường cũng phải làm đến hai, ba giờ sáng. Có một lần do bị cảm, cơ thể có một chút khó chịu, nhưng lượng công việc quá nhiều cho nên cô cũng không đi nghỉ. Kết quả là cô thức thông đêm đến hơn bốn giờ sáng thì tự nhiên hết cảm. Cái gì đã chữa khỏi cảm cho cô vậy? Là Hạo nhiên chính khí đã giải độc. Cho nên ở Bắc Kinh chúng tôi lưu hành một câu nói là: *“Thức đêm sẽ trị được bệnh cảm”*. Nhưng điều này tùy theo từng người, nhất định phải là vì Thánh Hiền, vì đại chúng thì mới có hiệu quả, nếu không sẽ không có hiệu quả. Đây là tấm gương mà trường bồi cho chúng ta thấy, chúng ta luôn luôn phải ghi nhớ trong lòng.

Tôi cũng rất quý trọng những cơ hội có thể tiếp cận với người nhân đức, nhưng trong thời gian này, số lần tôi gặp chú Lô chân thật là có thể đếm trên đầu ngón tay. Nhưng chỉ cần trở về Đài Loan là tôi sẽ nắm lấy cơ hội để được thân cận với chú. Thời gian chú chia sẻ, nói chuyện với mọi

người trong một ngày so với tôi cũng tuyệt đối không kém. Có lúc tôi theo chú đến tối muộn, thấy chú nói chuyện với một số người trẻ tuổi, giọng nói có chút khàn đi, nhưng vẫn không biết mệt mỏi.

Cho nên người nhân đức chân thật đều có thể lấy mình làm gương. Khi chúng ta từ điều này để phán đoán thì chúng ta có thể xác định được người như vậy cũng sẽ là tấm gương tốt để cho chúng ta học tập, cũng sẽ là người đồng đạo tốt của chúng ta.

***Người giảng:** Tiến sĩ Thái Lễ Húc*

***Nơi giảng:** Đài Nam Đài Loan*

***Thời gian giảng:** Năm 2005*

***Dịch giả:** Tống Như Cường*